

Số: 63 /TB-UBND

Long Biên, ngày 07 tháng 3 năm 2025

## THÔNG BÁO

### Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2025

Căn cứ Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2025;

UBND quận Long Biên thông báo việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2025 như sau:

#### I. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

##### 1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

###### 1.1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu công việc;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.

**1.2. Yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm dự tuyển (Có Phụ lục kèm theo)**

###### 1.3. Những người không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

##### 2. Chỉ tiêu tuyển dụng: 271 chỉ tiêu

- Khối mầm non: 24 chỉ tiêu (Giáo viên: 18, Nhân viên: 06)
- Khối tiểu học: 155 chỉ tiêu (Giáo viên: 139, Nhân viên: 16)



- Khối THCS: 92 chỉ tiêu (Giáo viên: 90, Nhân viên: 02)

(Có biểu cụ thể kèm theo)

## II. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

### 1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## III. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU

### 1. Phiếu đăng ký dự tuyển

1.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức trực tiếp nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu quy định kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ gửi kèm Thông báo này) vào một vị trí việc làm tại một trường có chỉ tiêu tuyển dụng trong toàn quận (nếu đăng ký dự tuyển vào 2 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi).

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu. Các nội dung khai trong phiếu phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm chốt nộp phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp phiếu đăng ký dự tuyển (khi nộp xuất trình Căn cước công dân hoặc các giấy tờ chứng minh), nếu nộp hộ phải xuất trình thêm giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.



- Các phiếu điền không đầy đủ bất cứ thông tin bắt buộc nào trong phiếu đều được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải tại Cổng thông tin điện tử của quận Long Biên (<http://longbien.hanoi.gov.vn>)

1.2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

## **2. Lệ phí dự tuyển:**

Lệ phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Căn cứ Thông báo danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo thời gian, địa điểm, cách thức nộp lệ phí trước khi tổ chức tuyển dụng.

## **3. Thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển**

Từ ngày 10/3/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 08/4/2025 trừ các ngày thứ 7, chủ nhật trong tuần và ngày lễ (Buổi sáng từ 08h00' đến 11h30'; Buổi chiều từ 13h30' đến 17h00')

## **4. Địa chỉ tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển**

Phòng Nội vụ - UBND quận Long Biên

(Số 01 phố Vạn Hạnh, Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội)

## **5. Hình thức thông báo tới người dự tuyển, số điện thoại của bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển**

- Các nội dung liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên được đăng tải thường xuyên trên cổng thông tin điện tử quận Long Biên (<http://longbien.hanoi.gov.vn>), mục Thông tin tuyển dụng. Trường hợp không truy cập được cổng thông tin điện tử quận vì lý do khách quan (nâng cấp, hệ thống bị lỗi...), Hội đồng tuyển dụng thông tin đến thí sinh qua địa chỉ email hoặc qua số điện thoại đã đăng ký trong phiếu đăng ký dự tuyển.

- Phụ trách bộ phận tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

+ Đồng chí Dương Kiều Ngọc Loan - Phó Trưởng phòng Nội vụ; số điện thoại 0366633696.

+ Đồng chí Nông Thị Kim Quy - Chuyên viên phòng Nội vụ; số điện thoại 0912231379.



## IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

### 1. Hình thức tuyển dụng:

Thi tuyển 02 vòng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

### 2. Nội dung tuyển dụng:

**2.1. Vòng 1:** Thi kiểm tra kiến thức chung bằng hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi gồm 02 phần, cụ thể như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

Miễn thi Phần I (Kiến thức chung) đối với các trường hợp đã đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

- Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm bằng một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc. Thời gian thi 30 phút.

Miễn thi Phần II (Ngoại ngữ) đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi nêu trên; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp Vòng 2.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi Vòng 1 trên máy vi tính.



## 2.2. Vòng 2:

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Hình thức thi: Vấn đáp

- Thời gian thi: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Việc tổ chức thi vấn đáp vòng 2 thực hiện theo Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, (thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ và các văn bản hiện hành.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 (bằng hình thức vấn đáp).

## 3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi Kiến thức chung tại Vòng 1 cao hơn.

3.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND quận quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển và kết quả thi phần thi Kiến thức chung tại Vòng 1 bằng nhau thì người trúng tuyển là người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn;

- Người có trình độ chuyên môn đăng ký dự tuyển cao hơn;

- Xếp loại tốt nghiệp cao hơn;

- Có điểm học tập trung bình toàn khóa cao hơn;

- Có thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc đúng vị trí việc làm nhiều hơn;

- Người dự tuyển là nữ;

- Người có tuổi đời cao hơn.



d) Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

## V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2025. Thông báo này được đăng tải công khai trên Báo Kinh tế đô thị, Cổng thông tin điện tử quận, phường, trường học; được niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC quận Long Biên, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC các phường, Bảng tin của các trường học công lập trên địa bàn quận.

Thời gian, địa điểm tổ chức thi và các nội dung liên quan đến công tác thi tuyển được đăng tải thường xuyên, công khai tại mục **Thông tin tuyển dụng** trên Cổng thông tin điện tử quận Long Biên (<http://longbien.hanoi.gov.vn>) để các đơn vị, cá nhân liên quan theo dõi, thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- UBND các phường;
- Trường học công lập trên địa bàn quận;
- Lưu: VT, NV. (06)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm....

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

**Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>:** .....

**Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>:** .....

(Ảnh 4x6)

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam<sup>(3)</sup>  Nữ

Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: ..... Ngày cấp: .....

Nơi cấp: .....

Số điện thoại di động: ..... Email: .....

Quê quán:

.....

Địa chỉ nhận thông báo:.....

Thông tin về hộ khẩu (nếu có): .....

Tình trạng sức khỏe: ..... Chiều cao: .....; Cân nặng: ..... kg

Trình độ văn hóa: .....

Trình độ chuyên môn: .....



## II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH<sup>(4)</sup>

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

## III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

## IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác



## V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

### 1. Nguyên vọng 1:

- Vị trí việc làm dự tuyển <sup>(1)</sup>; .....
- Đơn vị <sup>(2)</sup>:  
.....

### 2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này):

- Vị trí việc làm dự tuyển <sup>(1)</sup>; .....
- Đơn vị <sup>(2)</sup>:  
.....

### 3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)

#### 3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ <sup>(5)</sup>:

Tiếng Anh  Tiếng Nga  Tiếng Pháp  Tiếng Đức  Tiếng Trung Quốc

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm: .....

#### 3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có): .....

#### 4. Đối tượng ưu tiên (nếu có): .....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

### NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

#### Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyên vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.



## TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

### Tổ chức tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND quận Long Biên năm 2025

(Kèm theo Thông báo số 63 /TB-UBND ngày 07/3/2025  
của UBND quận Long Biên năm 2025)

STT	Thời gian	Nội dung công việc	Thực hiện
1.	07/3/2025	- Ban hành Quyết định phê duyệt chỉ tiêu, kế hoạch tuyển dụng viên chức; Thông báo tuyển dụng	Chủ tịch UBND quận; Phòng Nội vụ
2.	10/3/2025	- Thông báo công khai chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên, thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển; - Thành lập Ban giám sát, Hội đồng tuyển dụng, Tổ tiếp nhận, Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển viên chức	Chủ tịch UBND quận; Phòng Nội vụ
3.	10/3/2025 đến 08/4/2025	- Tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển giáo viên, tạm thu lệ phí dự tuyển - Công bố tài liệu, nội dung ôn tập. - Thuê đơn vị tổ chức thi vòng 1, đơn vị làm đề, đáp án thi vòng 2	Tổ tiếp nhận phiếu; HĐTD
4.	09/4/2025 đến 10/4/2025	- Thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển - Báo cáo kết quả thẩm định phiếu đăng ký dự tuyển - Thông báo rà soát, đính chính thông tin của thí sinh	Ban kiểm tra phiếu đăng ký dự tuyển; HĐTD
5.	11/4/2025 đến 13/4/2025	- Tiếp nhận phản ánh của thí sinh. Tổng hợp, sửa chữa sai sót (nếu có). - Tổng hợp lệ phí dự tuyển, thu lệ phí bổ sung (nếu số lượng thí sinh đủ tiêu chuẩn điều kiện dự tuyển dưới 500 người)	HĐTD; Chủ tịch UBND quận
6.	14/4/2025	- Đề nghị Chủ tịch UBND quận phê duyệt danh sách đủ, không đủ điều kiện dự tuyển - Phê duyệt, Thông báo công khai danh sách người đủ điều kiện dự tuyển, người không đủ điều kiện dự tuyển. - Triệu tập thí sinh dự thi vòng 1, số lượng phòng thi, danh sách thí sinh, số báo danh, sơ đồ điểm thi.	HĐTD; Chủ tịch UBND quận
7.	15/4/2025 đến 17/4/2025	- Thành lập Ban coi thi; Tổ phục vụ; - Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức khai mạc, thi vòng 1	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan
8.	18/4/2025	- <b>Tập trung thí sinh, khai mạc kỳ thi, phổ biến quy chế thi và chi tiết lịch thi;</b> - Kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất tại địa điểm thi.	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan, thí



			sinh đủ điều kiện thi vòng 1
9.	19/4/2025; 20/4/2025	<b>Tổ chức thi vòng 1 (hình thức trắc nghiệm trên máy vi tính)</b> <i>Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh</i> <i>(Công bố kết quả ngay sau khi thi)</i>	HĐTD, Ban giám sát, các Ban, tổ giúp việc, thí sinh
10.	21/4/2025	Lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2	HĐTD
11.	Từ 22/4/2025 đến 25/4/2025	- Thành lập Ban kiểm tra sát hạch; Ban coi thi; - Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực để tổ chức thi vòng 2; - Hoàn thành đề, đáp án thi phỏng vấn; Nhận và bảo quản đề, đáp án thi. - Niêm yết công khai danh sách thí sinh tại các phòng thi.	HĐTD, các Ban, Tổ giúp việc, các đơn vị liên quan
12.	26/4/2025 và 27/4/2025	- Họp chuẩn bị công tác chấm thi; - <b>Tổ chức thi vòng 2 (hình thức vấn đáp)</b> <i>Địa điểm thi được thông báo trong Thông báo triệu tập thí sinh</i>	HĐTD, Ban giám sát, các Ban, tổ giúp việc, thí sinh đủ điều kiện thi vòng 2
13.	28/4/2025	- Tổng hợp, rà soát kết quả thi và đề nghị Chủ tịch UBND quận quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; - Phê duyệt, thông báo kết quả trúng tuyển.	HĐTD; Chủ tịch UBND quận; Phòng Nội vụ
14.	29/4/2025 đến 28/5/2025	Hoàn thiện hồ sơ của các thí sinh trúng tuyển	Phòng Nội vụ; Các thí sinh trúng tuyển.
15.	Trước ngày 10/6/2025	- Ban hành Quyết định tuyển dụng; - Hướng dẫn các đơn vị ký hợp đồng lao động với người trúng tuyển.	Chủ tịch UBND quận; Phòng Nội vụ; Các thí sinh trúng tuyển; Các trường
16.	Từ 11/6/2025 đến 15/6/2025	Tập hợp văn bản, lưu trữ hồ sơ tuyển dụng.	Phòng Nội vụ

**Lưu ý:** Thời gian dự kiến có thể thay đổi để phù hợp với điều kiện thực tế nhưng phải đảm bảo quy trình tuyển dụng theo quy định.



**PHỤ LỤC**  
**YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ**  
**ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC**  
*(Kèm theo Thông báo số 63 /TB-UBND ngày 07/3/2025*  
*của UBND quận Long Biên năm 2025)*

**I. Chức danh giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26)**

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

**II. Chức danh giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29)**

1. Giáo viên cơ bản: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

2. Giáo viên Giáo dục Thể chất: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Giáo viên Tin học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

4. Giáo viên Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

**III. Chức danh giáo viên THCS hạng III (mã số V.07.04.32)**

1. Giáo viên Toán học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Toán học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Giáo viên Vật lý: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Vật lý. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Giáo viên Hoá học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Hoá học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.



4. Giáo viên Sinh học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Sinh học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

5. Giáo viên Ngữ văn: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Văn học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

6. Giáo viên Địa lý: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Địa lý. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

7. Giáo viên Lịch sử: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Lịch sử. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

8. Giáo viên Giáo dục công dân: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục công dân. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

9. Giáo viên Ngoại ngữ (Tiếng Anh): Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tiếng Anh. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

10. Giáo viên Giáo dục Thể chất: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Giáo dục thể chất. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

11. Giáo viên Tin học: Có bằng Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên Tin học. Trường hợp chưa có bằng Đại học thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

#### **IV. Chức danh Thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06)**

Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi



dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

**V. Chức danh Kế toán viên hạng III (mã số 06.031)**

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính

**VI. Chức danh Văn thư viên (mã số 02.007)**

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ.



**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC  
CÔNG LẬP TRỰC THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN NĂM 2025 - KHỐI MẦM NON**  
(Kèm theo Thông báo số 63 /TB-UBND ngày 07/3/2025 của UBND quận Long Biên)

TT	Trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng Giáo viên		Chỉ tiêu tuyển dụng Nhân viên	
			Tổng chỉ tiêu giáo viên	Giáo viên mầm non (mã số V.07.02.26)	Tổng chỉ tiêu nhân viên	Kế toán viên hạng III (06.031)
1	2	3	4	5	6	7
	<b>Tổng cộng</b>	<b>24</b>	<b>18</b>	<b>18</b>	<b>6</b>	<b>6</b>
1	Bắc Cầu	1	0		1	1
2	Cự Khối	1	1	1	0	
3	Gia Quát	2	1	1	1	1
4	Hoa Anh Đào	1	1	1	0	
5	Hoa Phượng	2	1	1	1	1
6	Long Biên A	1	1	1	0	
7	Tân Mai	2	1	1	1	1
8	Thạch Cầu	1	0		1	1
9	Tràng An	1	1	1	0	
10	Việt Hưng	1	1	1	0	
11	Năng Mai	5	4	4	1	1
12	Hoa Mộc Lan	2	2	2	0	
13	Ban Mai Xanh	1	1	1	0	
14	Nguyệt Quế	1	1	1	0	
15	Hoa Trạng Nguyên	2	2	2	0	



**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP  
TRỰC THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN NĂM 2025 - KHỐI TIỂU HỌC**

(Kèm theo Thông báo số 63 /TB-UBND ngày 07/3/2025 của UBND quận Long Biên)

TT	Trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29)					Chỉ tiêu tuyển dụng nhân viên			
			Tổng chỉ tiêu giáo viên	Cơ bản	Giáo. dục thể chất	Tin học	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Tổng chỉ tiêu nhân viên	Thư viện viên (V.10.02. 06)	Văn thư viên (02.007)	Kế toán viên hạng III (06.031)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	<b>Tổng cộng</b>	<b>155</b>	<b>139</b>	<b>86</b>	<b>9</b>	<b>3</b>	<b>41</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>13</b>	<b>1</b>
1	Ái Mộ A	4	3	2			1	1		1	
2	Ái Mộ B	3	2				2	1			1
3	Bồ Đề	7	6	3	1	1	1	1		1	
4	Cự Khối	9	8	5	1		2	1		1	
5	Đoàn Kết	5	4	2			2	1		1	
6	Đoàn Khuê	9	8	6	1		1	1		1	
7	ĐT Việt Hưng	4	4	2			2	0			
8	Đức Giang	5	5	3			2	0			
9	Gia Quất	8	7	5			2	1		1	
10	Gia Thượng	6	5	3	1		1	1		1	
11	Gia Thụy	2	2	0			2	0			
12	Giang Biên	6	5	4			1	1		1	
13	Lê Quý Đôn	9	8	5		1	2	1		1	
14	Long Biên	7	7	5			2	0			
15	Lý Thường Kiệt	3	2	1			1	1		1	
16	Ngọc Lâm	3	2	0			2	1		1	
17	Ngọc Thụy	6	6	4			2	0			
18	Phúc Đồng	7	7	4	1		2	0			
19	Phúc Lợi	7	7	5			2	0			
20	Sài Đồng	2	2	1			1	0			
21	Thạch Bàn A	10	9	6	1		2	1		1	
22	Thạch Bàn B	8	8	6	1		1	0			
23	Thanh Am	4	4	2	1		1	0			
24	Thượng Thanh	1	1	0			1	0			
25	Việt Hưng	5	5	4			1	0			
26	Vũ Xuân Thiều	4	3	2			1	1	1		
27	Nguyễn Bình Khiêm	8	8	5	1	1	1	0			
28	PTCS Hy Vọng	3	1	1				2	1	1	



**CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP  
TRỰC THUỘC UBND QUẬN LONG BIÊN NĂM 2025 - KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ**  
(Kèm theo Thông báo số 63/TB-UBND ngày 07/3/2025 của UBND quận Long Biên)

TT	Trường	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng Giáo viên THCS hạng III (mã số V.07.04.32)												Chỉ tiêu tuyển dụng nhân viên		
			Tổng giáo viên	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Địa lý	Lịch sử	GDCD	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	Giáo dục thể chất	Tin học	Tổng nhân viên	Thư viện hạng III (V.10.02.06)	Kế toán hạng III (06.031)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	<b>Tổng cộng</b>	<b>92</b>	<b>90</b>	<b>14</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>7</b>	<b>19</b>	<b>9</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>13</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>
1	Ái Mộ	5	5					1				3		1	0		
2	Bồ Đề	3	2						1		1				1		1
3	Chu Văn An	9	9	1				3		1	1	3			0		
4	Cự Khối	5	5	1				1	1	1			1		0		
5	ĐT Việt Hưng	1	1							1					0		
6	Đức Giang	3	3			1		1				1			0		
7	Giang Biên	6	6	1	1			2	1	1					0		
8	Lê Quý Đôn	6	6	1			1	1			1	1	1		0		
9	Long Biên	5	5	2	1	1						1			0		
10	Lý Thường Kiệt	6	6	1			1		2			1		1	0		
11	Ngọc Lâm	2	2	1				1							0		
12	Ngọc Thụy	5	5			1	1	1			1		1		0		
13	Nguyễn Bình Khiêm	4	3	1						1		1			1	1	
14	Phúc Lợi	5	5	1	1	1	1		1						0		
15	Sái Đồng	2	2					2							0		
16	Thạch Bàn	4	4	1			1	1			1				0		
17	Thượng Thanh	6	6	1		1		1			1	2			0		
18	Việt Hưng	2	2					1	1						0		
19	Gia Quất	5	5				1	1	1	1				1	0		
20	Nguyễn Gia Thiều	6	6	2	1		1	1	1						0		
21	Lý Sơn	2	2					1						1	0		